

THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1.284,05	238,42
Thay đổi	11,50	1,11
Thay đổi %	0,90%	0,47%
KLGD (Triệu CP)	790,5	62,6
GTGD (Tỷ)	20.613	1.403
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	264	100
CP giảm giá	136	59
CP tham chiếu	80	64
P/E	16,64	13,92
P/B	1,47	1,74

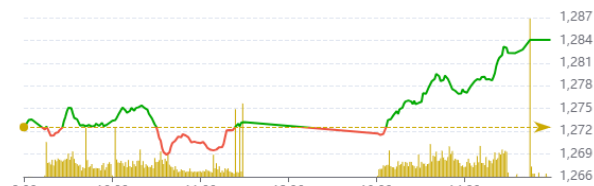
Thanh khoản HSX



Nguồn: Fireant

Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.317,7	12,44	5,29	
VN30F1M	1312,4	10.40 (0.80%)		44906



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- Vn-Index kết phiên tăng 11,5 điểm (+0,9%). Áp lực bán trong phiên sáng xuất hiện, tuy nhiên phe mua hấp thụ khá tốt, giảm co suốt cả phiên và phe mua dần áp đảo vào cuối phiên. Độ rộng nghiêng về phe mua với 241 mã tăng và 174 mã giảm.

- Nhóm cổ phiếu trụ và vốn hóa lớn đóng vai trò chính trong nhịp hồi phục này của VN-Index trong khi nhóm midcap có diễn biến khá âm ảm.

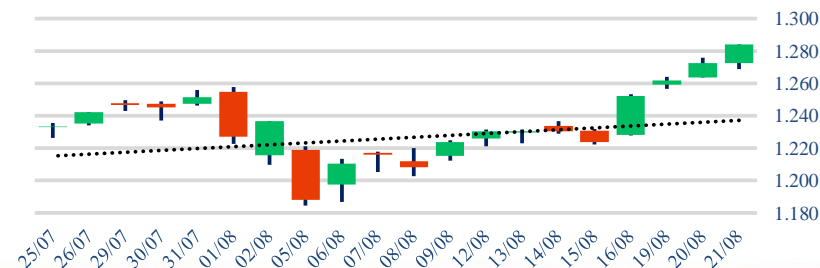
- Nhóm ngân hàng là nhóm dẫn đầu đà tăng của chỉ số trong phiên hôm nay: VCB (+2,2%), BID (+2,95%). Trong đó, VCB, BID, CTG đóng góp hơn 6 điểm.

- Nhóm bán lẻ là nhóm cho thấy khỏe top đầu thị trường khi các cổ phiếu lần lượt vượt đỉnh.

- Nhóm bất động sản sau phiên tích cực ngày hôm qua, gặp áp lực bán vào sáng nay, phiên chiều đảo chiều xanh nhẹ khi thị trường tăng điểm.

- Nước ngoài bán ròng 217 tỷ ở các mã HPG, MWG.

Biểu đồ VN-Index 1 tháng



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

- VN-Index kết phiên tạo thành cây nến xanh và đóng cửa cao gần nhất phiên với khối lượng lớn hơn trung bình 20 phiên cho thấy phe mua vẫn áp đảo. Tuy nhiên VN-Index chuẩn bị chạm đến cản 1.300 là vùng cản cứng nên sẽ có rung lắc trong những phiên tới.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Nhà đầu tư giữ nguyên vị thế đối với lượng cổ phiếu đã gia tăng trong thời gian vừa qua. Tỷ trọng khuyến nghị 70 – 80% danh mục.

- Kịch bản 1 (70%): VN-Index tăng lên 1.300 điểm sau đó giảm co quanh vùng này.

- Kịch bản 2 (30%): VN-Index vượt 1.300 điểm.

Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX

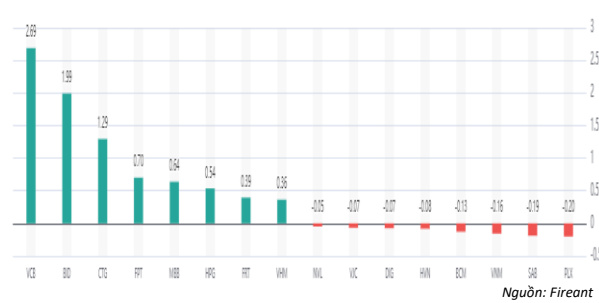


Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	-0,81%	4,15%
Hóa chất	0,32%	-0,17%
Tài nguyên Cơ bản	1,18%	-8,48%
Xây dựng và Vật liệu	0,46%	-4,09%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0,44%	0,56%
Ô tô và phụ tùng	0,29%	-3,82%
Thực phẩm và đồ uống	-0,39%	7,83%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0,72%	5,23%
Y tế	-0,43%	-1,59%
Bán lẻ	1,63%	3,40%
Truyền thông	0,55%	-13,31%
Du lịch và Giải trí	-0,56%	-6,02%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	0,67%	3,47%
Ngân hàng	1,78%	0,37%
Bảo hiểm	0,30%	-2,86%
Bất động sản	0,21%	2,82%
Dịch vụ tài chính	0,58%	-0,73%
Công nghệ Thông tin	1,34%	3,81%



Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
FPT	133,5	2,00 / 1,52%	6.471.900
CTG	34,2	1,00 / 3,01%	27.846.100
VCB	92,8	2,00 / 2,20%	3.069.362
BID	50,6	1,45 / 2,95%	6.670.948
TCH	18,6	0,05 / 0,27%	9.978.800

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
HPG	26,15	0,35 / 1,36%	25.310.619
MWG	69,8	0,30 / 0,43%	10.886.752
MSN	77,5	-0,10 / -0,13%	8.444.336
TCB	22	0,15 / 0,69%	24.738.301
HSG	21,05	0,20 / 0,96%	17.294.500

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
DPG	Lương Thị Thanh	Chị của Lương Minh Tuấn	21/08/2024	Bán	200.000
E1VFN2	Chứng khoán HSC	---	21/08/2024	Bán	0
FUEVFI	Chứng khoán HSC	---	21/08/2024	Bán	0
ITA	Công ty Cp Tân Đông Phương	---	21/08/2024	Bán	5.806.751
FUESSVF	Quỹ Hưu Trĩ Độc Lập	---	21/08/2024	Bán	300.000

TIN TỨC

Trong nước

[Đồng Nai sẽ có trung tâm thương mại hơn 6.000 tỉ đồng](#)
[Một ngân hàng tăng mạnh lãi suất tiết kiệm](#)
[Du lịch đêm: 'Không làm thì thiếu, làm thì thừa'](#)

Doanh nghiệp

[Cổ phiếu FPT Retail \(FRT\) lập đỉnh giá mới](#)
[Lô diên "trùm cuối" thua lỗ nặng nhất ngành thép quý 2/2024](#)
[VNDIRECT lý giải việc cổ phiếu bất động sản 'kém sắc'](#)

TIN TỨC

Thế giới

[Tổng thống Biden phê duyệt chiến lược hạt nhân mới](#)
[Bà Kamala Harris lập kỷ lục "khủng" trong bầu cử Mỹ](#)
[Tỷ lệ sinh tại Mỹ giảm xuống mức thấp kỷ lục](#)

Hàng hóa

[Giá vàng liên tục phá đỉnh](#)
[Thiếu gạo trầm trọng ở Nhật](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	VCB	3.069.362 / 2,20%
2	BID	6.670.948 / 2,95%
3	CTG	27.846.100 / 3,01%
4	FPT	6.471.900 / 1,52%
5	MBB	21.968.800 / 2,06%
6	HPG	25.310.619 / 1,36%
7	FRT	2.167.800 / 6,82%
8	VHM	16.331.562 / 0,89%
9	ACB	7.756.900 / 1,24%
10	GAS	2.170.855 / 0,59%

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2462,8	-0,50	-0,02%
Bạc	27,52	-0,08	-0,29%
Đồng	4,0395	0,08	2,03%
Dầu thô	0,14	0,00	-0,68%
Dầu Brent	79,25	0,09	0,11%
Khí Tự nhiên	2,172	0,05	2,12%
Khí đốt	2,3624	0,00	0,20%
Đường	18,61	0,04	0,22%
Heo nạc	73,55	-1,02	-1,37%
Cà phê	237,5	-1,85	-0,77%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	24730 / 0,08%	23.400	25.450
EUR/VND	27011 / 0,41%	25.631	28.329
GBP/VND	31636 / 0,37%	30.022	33.182
USD/VND	166,00 / 1,22%	158	175
AUD/VND	28456 / 1,04%	26.989	29.830

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	KDH	37,75	36,5		39	35,1		Chờ mua
2	BSR	24,3	24,1	16/08/2024	26	24,5	-0,8%	Mua
3	IDI	9,99	9,26	16/08/2024	10,4	8,8	7,9%	Mua
4	PNJ	108,4	101	19/08/2024	115	95,0	7,3%	Mua
5	PDR	21	19,4	20/08/2024	24	18	8,2%	Mua
6	VPB	18,75	18,5	21/08/2024	20	17,0	1,4%	Mua

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VHC	72	70	27/02/2024	79	69	2,9%	Nắm giữ
2	FMC	48,05	48,3	27/02/2024	53,7	45	-0,5%	Nắm giữ
3	MWG	69,8	46,7	13/03/2024	67	44	49,5%	Nắm giữ
4	DPR	41,3	40	28/06/2024	48	38	3,3%	Nắm giữ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	SZC	40	43,5	24/06/2024	51	40,6	-8,0%	Cắt lỗ
2	ACV	127,6	99,8	24/06/2024	116	92,8	27,9%	Chốt lời
3	CTR	151	130,5	24/06/2024	152	121,4	15,7%	Chốt lời
4	TCB	23,95	24,2	24/06/2024	52	46,0	-1,0%	Cắt lỗ
5	VHC	71	73	01/08/2024	79	69,5	-2,7%	Cắt lỗ
6	PNJ	97,1	96,5	01/08/2024	110	94	0,6%	Chốt lời
7	REE	69,6	67,5	01/08/2024	80	62,7	3,1%	Chốt lời
8	NLG	41,15	42	01/08/2024	48	39,5	-2,0%	Cắt lỗ
9	NLG	37,25	39	09/08/2024	44	36	-4,5%	Cắt lỗ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MBB	22,6	18	22/04/2024	27	16	25,6%	Chốt lời
2	KBC	28	31,1	19/04/2024	41	28	-10%	Cắt lỗ
3	GMD	82	69	24/06/2024	84	67	18,8%	Chốt lời
4	PVS	40,6	37	19/04/2024	41	28	10%	Chốt lời
5	FRT	181,9	100	10/07/2024	177	95	81,9%	Chốt lời
6	HPG	25,45	25,3	06/02/2024	32	26,5	0,6%	Bán
7	PVD	26,7	29,75	26/04/2024	38	26,5	-10,3%	Cắt lỗ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: **(84-4) 39288222** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích huyen.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên phân tích quan.nguyen@vfs.com.vn